

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHO THUÊ XE

– Căn cứ vào Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc Hội nước Cộng hòa xã Hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015.

– Căn cứ vào nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm.....,
tại.....

Chúng tôi gồm có:

BÊN CHO THUÊ (SAU ĐÂY GỌI LÀ BÊN A):

Ông (Bà):.....Sinh
ngày:.....

Chứng minh nhân dân số:.....cấp
ngày.....tại.....

Hộ khẩu thường trú (trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú):

Hoặc:

Tên tổ chức:
.....
...

Trụ sở:
.....
.....

Quyết định thành lập số:.....ngày.... tháng năm
.....

docấp.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:..... ngày.... tháng năm
..... docấp.

Số Fax:Số điện
thoại:.....

Họ và tên người đại diện: : Sinh
ngày:

Chức vụ: :
.....
...

Chứng minh nhân dân số:.....cấp ngày:tại:
.....

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số:
.....

ngàydolập.

Bên thuê (sau đây gọi là Bên B):

Ông (Bà):.....Sinh
ngày:.....

Chứng minh nhân dân số:.....cấp
ngày.....tại.....

Hộ khẩu thường trú (trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm
trú):

Hoặc:

Tên tổ chức:
.....
.....

Trụ sở:
.....
.....

Quyết định thành lập số:.....ngày.... tháng năm
.....

docấp.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:..... ngày.... tháng
nămdocấp.

Số Fax:Số điện
thoại:.....

Họ và tên người đại diện: : Sinh
ngày:

Chức vụ:
.....
...

Chứng minh nhân dân số:cấp ngày: tại:
.....

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số:
.....

ngàydolập.

Hai bên đồng ý thực hiện việc thuê tài sản với các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1: TÀI SẢN THUÊ (1)

Mô tả cụ thể các chi tiết về tài sản thuê và giấy tờ chứng minh quyền sở hữu,
quyền sử dụng, quyền thuê của Bên A đối với tài sản thuê.

.....
.....

ĐIỀU 2: THỜI HẠN THUÊ

Thời hạn thuê tài sản nêu trên là, kể từ ngày tháng
..... năm.....

ĐIỀU 3: MỤC ĐÍCH THUÊ

Bên B sử dụng tài sản thuê nêu trên vào mục đích:

.....

ĐIỀU 4: GIÁ THUÊ TÀI SẢN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá thuê tài sản nêu trên là:

.....

(Bằng

chữ.....

.....)

2. Phương thức thanh toán như sau:

.....

3. Việc giao và nhận số tiền nêu trên do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 5: PHƯƠNG THỨC GIAO, TRẢ LẠI TÀI SẢN THUÊ(2)

Ghi rõ các thỏa thuận về việc giao, trả tài sản thuê, các yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu trị giá tài sản thuê bị giảm sút (nếu có); địa điểm trả tài sản thuê nêu tài sản thuê là động sản; các điều kiện nếu Bên B chậm trả tài sản thuê...

ĐIỀU 6: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

a) Chuyển giao tài sản cho Bên B đúng thỏa thuận ghi trong Hợp đồng; Giao tài sản cho bên B đúng số lượng, chất lượng, chủng loại, tình trạng và đúng thời điểm, địa điểm đã thỏa thuận và cung cấp những thông tin cần thiết về việc sử dụng tài sản đó;

b) Bảo đảm giá trị sử dụng của tài sản cho Bên B;

c) Bảo đảm quyền sử dụng tài sản cho Bên B;

d) Thanh toán chi phí sửa chữa trường hợp bên B tự sửa chữa tài sản thuê sau khi đã thông báo mà bên A không sửa chữa hoặc sửa chữa không kịp thời.

đ) Thông báo cho Bên B về quyền của người thứ ba (nếu có) đối với tài sản thuê;

2. Bên A có quyền sau đây:

a) Nhận đủ tiền thuê tài sản theo phương thức mà hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng này;

b) Nhận lại tài sản thuê khi hết hạn Hợp đồng; nhận lại tài sản thuê trong tình trạng như khi nhận, trừ hao mòn tự nhiên hoặc theo đúng như tình trạng đã thỏa thuận, nếu giá trị của tài sản thuê bị giảm sút so với tình trạng khi nhận thì bên A có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại, trừ hao mòn tự nhiên;

c) Đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu Bên B có một trong các hành vi sau đây:

– Không trả tiền thuê trong..... kỳ liên tiếp (trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác);

– Sử dụng tài sản thuê không đúng công dụng; mục đích của tài sản;

– Làm tài sản thuê mất mát, hư hỏng;

– Sửa chữa, đổi hoặc cho người khác thuê lại mà không có sự đồng ý của Bên A;

d) Các thỏa thuận khác ...

ĐIỀU 7: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

a) Bảo quản tài sản thuê như tài sản của chính mình, không được thay đổi tình trạng tài sản, cho thuê lại tài sản nếu không có sự đồng ý của bên A;

b) Bên B phải trả lại tài sản thuê trong tình trạng như khi nhận, trừ hao mòn tự nhiên hoặc theo đúng như tình trạng đã thỏa thuận; nếu giá trị của tài sản thuê bị giảm sút so với tình trạng khi nhận thì bên A có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại, trừ hao mòn tự nhiên.

c) Sử dụng tài sản thuê đúng công dụng, mục đích của tài sản mà hai bên đã cam kết trong Hợp đồng này;

d) Trả đủ tiền thuê tài sản theo phương thức đã thỏa thuận;

đ) Trả lại tài sản thuê đúng thời hạn và phương thức đã thỏa thuận;

2. Bên B có các quyền sau đây:

- a) Nhận tài sản thuê sau khi Hợp đồng này có hiệu lực;
- b) Được sử dụng tài sản thuê theo đúng công dụng, mục đích của tài sản;
- c) Đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng thuê tài sản và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu:
 - Bên A chậm giao tài sản theo thỏa thuận gây thiệt hại cho Bên B;
 - Bên A giao tài sản thuê không đúng số lượng, chất lượng, chủng loại, tình trạng như thỏa thuận;
 - Tài sản thuê không thể sửa chữa, do đó mục đích thuê không đạt được hoặc tài sản thuê có khuyết tật mà Bên B không biết;
 - Có tranh chấp về quyền sở hữu đối với tài sản thuê mà bên thuê không được sử dụng tài sản ổn định;
- d) Yêu cầu Bên A phải thanh toán chi phí hợp lý về việc sửa chữa hoặc làm tăng giá trị tài sản thuê (nếu có thỏa thuận);

ĐIỀU 8: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9: CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- a) Những thông tin về nhân thân, về tài sản cho thuê ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- b) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn dựa trên sự tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;

c) Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;

2. Bên B cam đoan:

a, Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là hoàn toàn đúng sự thật;

b, Bên B đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản thuê;

c, Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;

d, Bên B cam kết thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;

ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này;

2. Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng

3. Hợp đồng có hiệu lực từ:

4. Trong thời gian hợp đồng có hiệu lực, nếu một bên muốn chấm dứt hợp đồng trước thời hạn phải thông báo cho bên kia biết trước ít nhất (...) ngày

5. Hợp đồng này được lập thành bản chính (mỗi bản chính gồm tờ,trang), cấp cho:

+ Bên A bản chính;

+ Bên B bản chính

BÊN A

BÊN B

(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)